

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Trong việc thụ lý đơn khởi kiện và thủ tục kháng cáo vụ án hành chính

Thông qua công tác giải quyết vụ án hành chính giữa người khởi kiện ông Lê Khắc Tiến với người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố T, tỉnh H và UBND thành phố T, tỉnh H bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân địa phương tham khảo, rút kinh nghiệm như sau:

Nội dung vụ án:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, người khởi kiện trình bày: Gia đình ông Lê Khắc Tiến có thửa số 125, tờ bản đồ số 06, bản đồ địa chính phường Đông Hải đo vẽ năm 1994, có diện tích 21.471m² tại Bãi Bông, phố Lê Môn, phường Đông Hải, thành phố T. Nguồn gốc sử dụng đất trước năm 1980, đất do bố mẹ ông khai hoang sau khi già yếu để lại cho ông đứng tên thửa đất trên và được sử dụng liên tục từ trước năm 1980 cho đến khi nhà nước thu hồi; không có tranh chấp và chưa có giấy tờ về đất; đất được sử dụng vào việc trồng trọt, chăn nuôi. Đến năm 1993 nhà nước đã cho phép gia đình ông Lê Khắc Tiến chuyển đổi 203,1m² đất trong khu đất của gia đình ông thành đất ở và ông đã nộp tiền sử dụng đất ở. Nhưng bản đồ và sổ mục kê tại phường Đông Hải lại ghi chủ hộ sử dụng đất của gia đình ông Lê Khắc Tiến ghi là HTX là không đúng.

Quyết định 936/QĐ-UBND ngày 02/4/2007 của UBND tỉnh T về việc thu hồi đất tại thửa 125 của ông Lê Khắc Tiến chỉ kiểm kê thu hồi, bồi thường 203,1m² đất ở; không kiểm kê, không lập hồ sơ đền bù cho gia đình ông 16.999m² đất canh tác, chăn nuôi, trồng trọt là không đúng; áp giá đất thu hồi không đúng.

Không đồng ý với việc phê duyệt lại giá đất thu hồi của UBND thành phố, ông Lê Khắc Tiến tiếp tục khiếu nại Quyết định 8193/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND thành phố T, đề nghị áp giá bồi thường đất nơi đi theo hệ số 1 đường Đại lộ Nam sông Mã.

Chủ tịch UBND thành phố T đã ban hành các công văn trả lời về việc không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Lê Khắc Tiến, việc khiếu nại của ông Lê Khắc Tiến là không có cơ sở giải quyết, vì: tại công văn ủy ban thành phố căn cứ Quyết định số 936/QĐ-UBND tỉnh H ngày 02/4/2007 về việc thu hồi đất của ông Lê Khắc Tiến tại thửa 125 bị thu hồi 16.999m² đất nhưng UBTP lại không kiểm kê bồi thường diện tích đất cho ông Tiến là không đúng quyết định của tỉnh H. Tại quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 30/3/2010 của UBND thành phố T việc thu

hồi đất của gia đình ông Tiến là 203,1m². Như vậy, tổng 02 quyết định thu hồi đất thì gia đình ông Tiến bị thu hồi 17.202 m² đất chứ không phải là 203 m² như Công văn 4586/UBND-TCKH ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND thành phố trả lời công dân khiếu nại và Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Người khởi kiện, ông Lê Khắc Tiến đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh H giải quyết: hủy các quyết định của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Khắc Tiến; Hủy một phần Quyết định số 8193/QĐ-UBND ngày 15/9/2014 của UBND thành phố T về việc phê duyệt dự toán bồi thường (bổ sung) cho ông Tiến, về phần bồi thường diện tích đất ở 203,1m². Buộc UBND thành phố T bồi thường toàn bộ diện tích đất đã thu hồi là 16.999m²; trong đó có 203m² đã nộp tiền sử dụng đất ở và diện tích đất còn lại 16.795,9 m² trồng trọt chăn nuôi, canh tác, chưa có giấy tờ về đất và phê duyệt lại toàn bộ giá đất cho ông Tiến tại thời điểm bồi thường theo vị trí số 1 của đại lộ Nam sông Mã.

2. Quá trình giải quyết

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh H, quyết định: Đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu người khởi kiện đã rút. Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Khắc Tiến về các yêu cầu trên.

Sau phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Khắc Tiến là bà Lê Thị Tùng có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

- Bản án phúc thẩm số 565/2023/HC-PT ngày 31/7/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; quyết định: hủy bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh H; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh H để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

*** Về thủ tục tố tụng khởi kiện:** Tại đơn khởi kiện vụ án hành chính đề ngày 08/7/2019 có nội dung: Người khởi kiện là ông Lê Khắc Tiến; Người đại diện theo ủy quyền bà Lê Thị Tùng. Trong đơn khởi kiện, bà Tùng viết đơn khởi kiện thay cho ông Tiến; đồng thời phần cuối ghi người đại diện khởi kiện bà Lê Thị Tùng (ký và viết đơn) là không đúng quy định tại Điều 117 Luật Tố tụng hành chính 2015: *"2. Cá nhân có năng lực hành vi tố tụng hành chính đầy đủ thì có thể tự mình hoặc nhờ người khác làm hộ đơn khởi kiện vụ án. Tại mục tên, địa chỉ của người khởi kiện trong đơn phải ghi họ, tên, địa chỉ của cá nhân; ở phần cuối đơn cá nhân phải ký tên hoặc điểm chỉ."*

- Như vậy, việc bà Lê Thị Tùng viết hộ ông Lê Khắc Tiến đơn khởi kiện là đúng thủ tục khởi kiện, nhưng việc ký tên vào đơn phải do ông Lê Khắc Tiến ký tên. Do đó việc bà Tùng ký tên vào đơn khởi kiện đã vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 123 Luật Tố tụng hành chính 2015. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm phải trả lại đơn khởi kiện hoặc yêu cầu người khởi kiện làm lại đơn khởi kiện, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án và giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của bà Tùng cùng các nội dung tại đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện của bà Tùng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

*** Về Đơn kháng cáo:** Tại đơn kháng cáo đề ngày 02/3/2023 gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa thể hiện: Người kháng cáo: Lê Khắc Tiến, người đại diện: Lê Thị Tùng; phần cuối đơn người kháng cáo ký tên Lê Thị Tùng.

Theo quy định tại Điều 205 Luật Tổ tụng hành chính 2015: “3. Người kháng cáo quy định tại khoản 2 Điều này nếu không tự mình kháng cáo thì có thể ủy quyền cho người khác đại diện cho mình kháng cáo. Tại mục tên, địa chỉ của người kháng cáo trong đơn phải ghi họ, tên, địa chỉ của người đại diện theo ủy quyền có kháng cáo; họ, tên, địa chỉ của đương sự ủy quyền kháng cáo và văn bản ủy quyền; đồng thời ở phần cuối đơn kháng cáo, người đại diện theo ủy quyền phải ký tên hoặc điểm chỉ”.

Tuy nhiên, tại giấy ủy quyền không có ngày, tháng, năm được chứng thực ngày 04/10/2017 có nội dung: Bên ủy quyền (Bên A): Lê Khắc Tiến, nội dung ủy quyền: “Hiện tôi đang làm đơn khởi kiện ông Chủ tịch UBND thành phố T và ông Chủ tịch UBND H tại Tòa án nhân dân tỉnh H. Do điều kiện công tác xa nên không có thời gian tham gia tố tụng và tất cả các công việc có liên quan đến đất đai do UBND thành phố T thu hồi của tôi diện tích đất là 203m² từ năm 2009 đến nay chưa được đền bù. Nay ủy quyền cho chị gái Lê Thị Tùng toàn quyền quyết định, đại diện cho tôi tham gia tố tụng tại Tòa án tỉnh H để thực hiện xét xử trong giai đoạn phúc thẩm, thi hành án, nhận đất đền bù, làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tất cả các việc có liên quan đến đất đai và tài sản của tôi có liên quan đến tất cả các cơ quan chức năng để giải quyết mọi công việc của tôi”. Trong nội dung ủy quyền trên không có nội dung ủy quyền cho bà Lê Thị Tùng kháng cáo.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã không kiểm tra đơn kháng cáo, không căn cứ vào khoản 3 Điều 207 Luật Tổ tụng hành chính 2015 để yêu cầu người kháng cáo làm lại đơn kháng cáo hoặc trả lại đơn theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 207 Luật Tổ tụng hành chính “a. Người kháng cáo không có quyền kháng cáo” mà vẫn xác định ông Tiến kháng cáo, thông báo cho ông Tiến nộp tiền tạm ứng án phí kháng cáo (bà Tùng nộp thay) là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng quy định tại Điều 204 (người có quyền kháng cáo) và Điều 205 Luật Tổ tụng hành chính.

Với những vi phạm, thiếu sót nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, phải hủy án để giải quyết lại theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo đến các Viện kiểm sát nhân dân địa phương tham khảo, rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính tương tự ./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT -VKSTC (để báo cáo);
- Vụ 10 VKSTC;
- Đ/c Viện trưởng VC1;
- VKS Quân sự Trung ương, VC2, VC3;
- Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội;
- 28 VKSND tỉnh, thành phố (Khu vực phía Bắc);
- Lưu: VP, V1; HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Quốc Khánh